

Số: **73/2020/QĐST- KDTM**

Ba Đình, ngày 30 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Kim Dung

2. Bà Trần Phan Thị Hà

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ khoản 8 Điều 26, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 18/2020/TLST - KDTM ngày 15 tháng 01 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2020/QĐST - KDTM ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Tàn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Bình và bà Nguyễn Thị Tuyết theo Giấy ủy quyền số 17961A/2019/UQ-SeABank ngày 16/11/2019.**

*** Bị đơn: Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y; Địa chỉ: Số 8, hẻm 93/17/10, phố N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn C – Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị V theo Biên bản xác nhận ủy quyền ngày 25/5/2020.**

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1975;**

Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Phòng 19.06, CT6B Chung cư và thương mại B, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị V theo Biên bản xác nhận ủy quyền ngày 25/5/2020; Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1982; Đăng ký hộ khẩu: Phòng 8 – A2 Tập thể Khảo Sát, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, nơi cư trú: Phòng 19.06, CT6B Chung cư và thương mại B, phường K, quận H, thành phố Hà Nội. Cháu **Phạm Bảo N**, sinh năm 2015 và cháu **Phạm Vân K**, sinh năm 2017. Người đại diện theo pháp luật: ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị V. Đăng ký hộ khẩu và cư trú: Phòng 19.06, CT6B Chung cư và thương mại B, phường K, quận H, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2020 là: Nợ gốc: 700.000.000 (*Bảy trăm triệu*) đồng; nợ lãi trong hạn là 20.730.315 (*Hai mươi triệu, bảy trăm ba mươi nghìn, ba trăm mười lăm*) đồng; nợ lãi quá hạn là: 129.735.237 (*Một trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi bảy*) đồng. Tổng cộng là: 850.465.552 (*Tám trăm năm mươi triệu, bốn trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi hai*) đồng theo Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1812200284/HMTD ngày 03/5/2018; Khế ước nhận nợ số 1812200284-02 ngày 15/01/2019 và Khế ước nhận nợ 1812200284-03 ngày 17/01/2019.

2.2. Về lộ trình trả nợ cụ thể như sau: Chậm nhất ngày 31/12/2020 Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tính đến ngày 30/9/2020 với số tiền: Nợ gốc: 700.000.000 (*Bảy trăm triệu*) đồng; nợ lãi trong hạn là 20.730.315 (*Hai mươi triệu, bảy trăm ba mươi nghìn, ba trăm mười lăm*) đồng; nợ lãi quá hạn là: 129.735.237 (*Một trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi bảy*) đồng. Tổng cộng là: 850.465.552 (*Tám trăm năm mươi triệu, bốn trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm năm mươi hai*) đồng. Kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2020 Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 1812200284/HMTD ngày 03/5/2018; Khế ước nhận nợ số 1812200284-02 ngày 15/01/2019 và Khế ước nhận nợ 1812200284-03 ngày 17/01/2019 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trong lộ trình trả nợ, nếu Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm thời hạn trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ là:

Căn hộ chung cư số 1906 thuộc tòa nhà CT6B – Tổ hợp chung cư cao cấp và Thương mại B tại tổ hợp Chung cư cao cấp và Thương mại B, phường K, quận H, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở

và tài sản khác gắn liền với đất số BY 049629, sổ vào sổ cấp GCN: CS 01628 do Sở Tài nguyên và môi trường thành phố Hà Nội cấp cho bà Nguyễn Thị V và ông Phạm Văn C ngày 23/01/2015 theo Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng 1642/HĐTC, quyền số 03/2017 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/7/2017 ký tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hương, thành phố Hà Nội để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ, thì Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí sơ thẩm: Công ty Cổ phần thương mại và Xây dựng Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 37.513.967 (*Ba mươi bảy triệu, năm trăm mười ba nghìn, chín trăm sáu mươi bảy*) đồng.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 17.000.000 (*Mười bảy triệu*) đồng theo biên lai thu số 0024163 ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi Cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long